TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Quyết định số: 47/2020/HS-GĐT
Ngày 21 tháng 10 năm 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

ỦY BAN THẨM PHÁN TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Đức Xuân
Các Thẩm phán: Ông Quảng Đức Tuyên
Ông Lê Thành Văn

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mạnh - Thẩm tra viên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Hồ Sỹ Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa giám đốc thẩm xét xử vụ án hình sự đối với:

1. **Lê Quốc C (C Cảo)**, sinh ngày 10/8/1983, tại QN; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn VH, xã ĐP, huyện MĐ, tỉnh QN; chỗ ở: Số 377 Nguyễn Duy D, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Tấn D và bà Bùi Thị D; hoàn cảnh gia đình: có vợ (chết) và 01 con sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 07/7/2018 đến ngày 10/9/2018 thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

2. **Bùi Tấn M**, sinh ngày 21/10/1983 tại QN; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 3, xã ĐT, huyện MĐ, tỉnh QN; chỗ ở: Số 770 AC, Phường 14, quận TB, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Tấn V và bà Trần Thị Đ; hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 07/7/2018 đến ngày 01/02/2019, thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

3. **Võ Văn Th (Cusin)**, sinh ngày 18/4/1994 tại Quảng Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn HQT, xã QP, huyện QS, tỉnh QN; chỗ ở: Số 108B TQ, phường TQ, quận TP, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Bán cà phê; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn Th và bà Trần Thị L; hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giam ngày 07/7/2018.

4. **Khuất Hữu Ch**, sinh ngày 10/01/1979 tại Hà Nội; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 622/11 CH, Phường 13, quận TB, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Số 30 Phạm Văn B, Phường 15, quận TB, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Khuất Hữu Th và bà Lê Thị M; hoàn cảnh gia đình: Có vợ và 02 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 07/7/2018 đến ngày 04/11/2018, thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

5. **Lê Nho H (Sáu)**, sinh ngày 25/5/1977 tại Q N; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn PTr, xã QP, huyện QS, tỉnh QN; chỗ ở: B2/21/BS Tổ 8, Ấp 2, xã VL A, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Q và bà Ngô Thị Đ; hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại.

6. **Nguyễn Đỗ B**, sinh ngày 02/8/1979 tại QN; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn PBT, xã SV, huyện NS, tỉnh QN; chỗ ở: Nhà không số, Tổ 16, Ấp 1, xã VL A, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Xây dựng; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Th và bà Đỗ Thị K; hoàn cảnh gia đình: Có vợ và 03 con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại.

7. **Nguyễn Văn Tr**, sinh ngày 16/9/1989 tại QN; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 11, ấp BS, xã BT, thị xã LK, tỉnh ĐN; chỗ ở: Số 55/A8 đường CK, phường TP, quận TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyên Văn Y và bà Lê Thị Y; hoàn cảnh gia đình: Có vợ và 02 con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại.

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Phan Quý Dậu và bị cáo Phạm C Duân không bị kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Khoảng đầu tháng 6/2018, Lê Quốc C qua Campuchia móc nối với một đối tượng tên Thuận (không rõ lai lịch) để lấy tài khoản cá độ bóng đá trên trang web ww.bong88.com. C được Thuận cung cấp cho tài khoản *"Kp9600010C"* và

mật khẩu, trong tài khoản có sẵn 10.000 điểm. Thuận hướng dẫn C chia nhỏ tài khoản ra thành các tài khoản con để tổ chức cho các đại lý cấp dưới ghi cá độ. C thống nhất với Thuận khi kết thúc mùa giải World Cup 2018 là ngày 15/7/2018 sẽ quay lại Campuchia để chung chi tiền cho Thuận theo số điểm còn lại trên tài khoản. Về Việt Nam, C lôi kéo được Bùi Tấn M, Võ Văn Th tham gia tổ chức đường dây cá độ bóng đá qua mạng do C điều hành. C giao cho Bùi Tấn M 02 tài khoản: *"Kp9600010C2"*, *"Kp9600010C3"* và Võ Văn Th 03 tài khoản: *"Kp9600010C6" "Kp9600010C8", "Kp9600010C9"*.

Bùi Tấn M nhận ghi cá độ bóng đá cho nhiều người, trong đó xác định được Khuất Hữu Ch, Phan Quý Dậu. M ghi cá độ cho Ch 06 trận bóng đá (05 trận cá độ trên 50.000.000 đồng/trận, 01 trận cá độ trên 5.000.000 đồng/trận) và ghi cá độ cho Dậu 47 trận bóng đá (02 trận cá độ từ 50.000.000 đồng/trận trở lên; 45 trận cá độ trên 5.000.000 đồng/trận). Dậu và M chung tiền cá độ 04 lần, Dậu hưởng lợi tổng cộng 40.950.000 đồng.

Võ Văn Th sử dụng quán cà phê lôi kéo nhiều người tham gia cá độ và được C chia 5% hoa hồng trên tổng số tiền cá độ. Ngoài ra, Th còn nhận tài khoản cá độ bóng đá của Hải (không rõ lai lịch). Th đã ghi cá độ bóng đá cho Phạm C Duân, Đỗ Vũ Phú, Nguyễn Đỗ B, Trần Văn Định. Phạm C Duân thỏa thuận với Võ Văn Th ghi cá độ bóng đá giải World Cup 2018 để hưởng hoa hồng 2% trên tổng số tiền cược ghi được, Th đã ghi cá độ cho Duân 11 trận, 03 trận bóng trên 5.000.000 đồng/trận và nhận của Duân 17.000.000 đồng, chia hoa hồng cho Duân 2.000.000 đồng. Th đã ghi cá độ với Phú 04 trận nhưng số tiền dưới 5.000.000 đồng/trận, Phú chung cho Th 1.400.000 đồng, còn thiếu 4.600.000 đồng. Đối với B và Định, Th liên hệ với Hải (không rõ lai lịch) lấy tài khoản *"Dte92e10300"* cho Định, giúp Hải thu tiền cá độ của B và Định, Th được Hải cho 1.000.000 đồng và xe máy biển số 54F1-0295.

Lê Nho H nhờ Duân ghi độ bóng đá. H cá độ 09 trận, trong đó có 03 trận cá độ trên 5.000.000 đồng/trận.

Nguyễn Đỗ B được Hải (không rõ lai lịch) giao tài khoản *"Dte92e 103001"* đăng nhập trang web www.bong88.com, tài khoản có 4.000 điểm. B nhận ghi cá độ cho Nguyễn Đỗ Thanh, Nguyễn Văn Tr, Nguyễn Văn Phúc và Nguyễn Văn Phước trong nhóm kín trên mạng Zalo với tên *"WC 2018 5 anh em"* do Nguyễn Văn Tr lập, nhóm này đã cá độ tổng cộng 16 trận, trong đó có 13 trận cá độ trên 5.000.000 đồng/trận, chưa chung chi tiền thắng thua. Từ ngày 22/6/2018 đến ngày 03/7/2018, Nguyễn Đỗ B cá độ với Hải tổng cộng 32 trận bóng đá cá độ trên 5.000.000 đồng/trận trong đó có 05 trận bóng đá cá độ trên 50.000.000 đồng/trận, B đã chung tiền cá độ cho Th 02 lần với tổng số tiền 10.000.000 đồng. Không hưởng lợi từ việc ghi cá độ cho Thanh, Tr, Phúc và Phước.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 80/2019/HS-ST ngày 27/6/2019, Tòa án nhân dân quận TP, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 322; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 (BLHS); xử phạt bị cáo Lê Quốc C 06 năm tù về tội *"Tổ chức đánh bạc"*.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Võ Văn Th 05 năm tù về tội *"Tổ chức đánh bạc"*.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 322; Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Bùi Tấn M 05 năm tù về tội *"Tổ chức đánh bạc"*.

Phạt bổ sung mỗi bị cáo Lê Quốc C, Võ Văn Th và Bùi Tấn M số tiền 20.000.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 321; Điều 38; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Nguyễn Đỗ B 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 05 (năm) năm về tội *"Đánh bạc"*.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Phan Quý D và bị cáo Khuất Hữu Ch 03 năm tù nhưng cho hướng án treo, thời gian thử thách 05 năm về tội *"Đánh bạc"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; xử phạt các bị cáo Phạm C Duân, Lê Nho H và Nguyễn Văn Tr 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm về tội *"Đánh bạc"*.

Phạt bổ sung mỗi bị cáo Nguyễn Đỗ B, Phan Quý D, Khuất Hữu Ch, Phạm C Duân, Lê Nho H, Nguyễn Văn Tr số tiền 10.000.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

Buộc bị cáo Lê Quốc C nộp 39.000.000 đồng, bị cáo Võ Văn Th nộp 1.000.000 đồng, bị cáo Phạm C Duân nộp 2.000.000 đồng là tiền thu lợi bất chính.

Ngày 08/7/2019, bị cáo Bùi Tấn M kháng cáo xin giảm hình phạt và hưởng án treo. Ngày 10/7/2019, bị cáo Lê Quốc C kháng cáo xin giảm hình phạt và hưởng án treo.

Ngày 29/7/2019. Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh kháng nghị theo trình tự phúc thẩm đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 80/2019/HS-ST ngày 27/6/2019 của Tòa án nhân dân quận TP, Thành phố Hồ Chí Minh đối với các bị cáo Lê Quốc C, Bùi Tấn M, Võ Văn Th, Phan Quý D, Khuất Hữu Ch, Nguyễn Đỗ B, Phạm C Duân, Lê Nho H và Nguyễn Văn Tr.

Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 434/2019/HSPT ngày 09/10/2019, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Chấp nhận một phần kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lê Quốc C, Bùi Tấn M; sửa bản án sơ thẩm:

Tuyên bố các bị cáo Lê Quốc C (C Cảo), Võ Văn Th (Cusin), Bùi Tấn M phạm tội *"Tổ chức đánh bạc"*. Các bị cáo Nguyễn Đỗ B, Phan Quý D, Khuất Hữu Ch, Phạm C Duân, Lê Nho H (Sáu), Nguyễn Văn Tr phạm tội *"Đánh bạc"*.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 322; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS; xử phạt bị cáo Lê Quốc C 05 năm 06 tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 BLHS; xử phạt bị cáo Võ Văn Th 04 năm 06 tháng tù. Xử phạt bị cáo Bùi Tấn M 03 năm tù.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS xử phạt bị cáo Phan Quý D 03 năm tù.

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 321; Điều 38; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS; xử phạt Nguyễn Đỗ B 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 05 năm.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS; xử phạt bị cáo Khuất Hữu Ch 03 năm tù nhưng cho hưởng treo thời gian thử thách là 05 năm.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS; xử phạt bị cáo Phạm C Duân 01 năm tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS; xử phạt bị cáo Lê Nho H 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 02 năm.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Tr 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 02 năm.

Ngày 26/02/2020, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có Văn bản số 249/VKS-P7, kiến nghị Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm đối với bản án hình sự phúc thẩm nêu trên.

Tại Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 224/QĐ-VC3-V1 ngày 24/9/2020, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

1. Kháng nghị giám đốc thẩm Bản án hình sự phúc thẩm số 434/2019/HSPT ngày 09/10/2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử giám đốc thẩm theo hướng hủy bản án phúc thẩm nêu trên để xét xử lại theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa giám đốc thẩm, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, đề nghị Hội đồng giám đốc thẩm chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Lời khai nhận tội của các bị cáo và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Lê Quốc C, Võ Văn Th và Bùi Tấn M phạm tội *"Tổ chức đánh bạc"* theo quy định tại khoản 2 Điều 322 BLHS; các bị cáo Phan Quý D, Khuất Hữu Ch và Nguyễn Đỗ B phạm tội *"Đánh bạc"* theo quy định tại khoản 2 Điều 321 BLHS; các bị cáo Lê Nho H, Nguyễn Văn Tr và Phạm C Duân phạm tội *"Đánh bạc"* theo khoản 1 Điều 321 BLHS.

[2] Đối với nội dung kháng nghị các bị cáo Lê Quốc C, Võ Văn Th và Bùi Tấn M phạm tội *"Tổ chức đánh bạc"*:

[2.1] Bị cáo Lê Quốc C là người cầm đầu tổ chức đường dây đánh bạc qua mạng Internet, lôi kéo và trực tiếp giao tài khoản cho Bùi Tấn M và Võ Văn Th tổ chức đường dây cá độ bóng đá trong nước, nên phải chịu trách nhiệm đối với số tiền bị cáo M và bị cáo Th ghi cá độ. Bị cáo M đã sử dụng tài khoản của C để ghi cá độ bóng đá cho Ch 6 trận bóng đá; tổng số tiền M ghi cá độ cho Ch mỗi trận bóng đá đều trên 20.000.000 đồng (mỗi trận từ 30.000.000 đồng đến 140.000.000 đồng). Ngoài ra, bị cáo M còn ghi cá độ bóng đá cho Dậu không sử dụng tài khoản của C là 02 trận bóng đá; tổng số tiền M ghi độ cho Dậu mỗi trận bóng đá đều trên 20.000.000 đồng. Bị cáo Th giúp sức cho Hải tổ chức đánh bạc, Th ghi cá độ bóng đá cho B 05 trận với tổng số tiền mỗi trận đều trên 50.000.000 đồng.

[2.2] Hành vi của các bị cáo Lê Quốc C, Võ Văn Th và Bùi Tấn M có ít nhất hai lần tổ chức cá độ bóng đá với mức tiền bằng hoặc cao hơn mức khởi điểm cấu thành cơ bản của tội *"Tổ chức đánh bạc"*. Do đó, nội dung kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh về việc Tòa án cấp phúc thẩm không áp dụng tình tiết tăng nặng *"Phạm tội 02 lần trở lên"* theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS đối với các bị cáo Lê Quốc C, Võ Văn Th và Bùi Tấn M là có căn cứ chấp nhận. Các bị cáo Lê Quốc C, Võ Văn Th và Bùi Tấn M bị truy tố và xét xử theo điểm c khoản 2 Điều 322 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt từ 05 đến 10 năm tù. Tòa án cấp sơ thẩm khi quyết định hình phạt đã cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ theo luật định để xử phạt bị cáo Lê Quốc C 06 năm tù, xử phạt bị cáo Võ

Văn Th 05 năm tù, xử phạt bị cáo Bùi Tấn M 05 năm tù là tương xứng tính chất, mức độ phạm tội các bị cáo đã gây ra.

[2.3] Tòa án cấp phúc thẩm không áp dụng tình tiết tăng nặng *"Phạm tội 02 lần trở lên"* theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS đối với các bị cáo Lê Quốc C, Bùi Tấn M và Võ Văn Th là có sai lầm trong việc áp dụng pháp luật. Tại cấp phúc thẩm, cả 03 bị cáo C, Th và M không có tình tiết giảm nhẹ nào đáng kể nhưng Tòa án cấp phúc thẩm nhận định cả 03 bị cáo mới tham gia tổ chức đánh bạc lần đầu, thời gian tổ chức chưa lâu, tự nguyện nộp tiền thu lợi bất chính…để giảm hình phạt cho bị cáo C cũng như giảm hình phạt, xử phạt bị cáo M và Th dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng là không đúng, có sai lầm nghiêm trọng khi áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Như phần nhận định tại mục [2.2] thì mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với các bị cáo Lê Quốc C, Võ Văn Th và Bùi Tấn M là tương xứng tính chất, mức độ phạm tội các bị cáo đã gây ra. Tòa án cấp phúc thẩm xét xử giảm hình phạt cho 03 bị cáo không đúng quy định của pháp luật nên kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh là có căn cứ chấp nhận. Tuy nhiên, chỉ cần hủy bản án phúc thẩm đối với phần trách nhiệm hình sự đã tuyên đối với các bị cáo Lê Quốc C, Võ Văn Th và Bùi Tấn M và giữ nguyên quyết định về hình phạt của bản án sơ thẩm đã tuyên đối với các bị cáo này là phù hợp, không cần thiết phải hủy bản án phúc thẩm để xét xử lại như nội dung kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

[3] Đối với nội dung kháng nghị không cho hưởng án treo các bị cáo Nguyễn Đỗ B, Khuất Hữu Ch, Lê Nho H và Nguyễn Văn Tr phạm tội *"Đánh bạc"*:

Tòa án cấp phúc thẩm đã xem xét các tình tiết như các bị cáo tham gia bộc phát nhất thời trong giải Word Cup 2018, số lần tham gia không nhiều và không tham gia ghi cá độ cho các đối tượng khác cũng như chưa được hưởng lợi. Các bị cáo nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, đều là lao động chính, có công việc ổn định và có nơi cư trú rõ ràng để xét xử các bị cáo các mức hình phạt và cho hưởng án treo là phù hợp với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra. Do đó, Hội đồng giám đốc thẩm không chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đối với các bị cáo phạm tội *"Đánh bạc"* nêu trên.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 382, khoản 2 Điều 388, Điều 390 và Điều 395 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Chấp nhận một phần Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 224/QĐ-VC3-V1 ngày 24/9/2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Hủy một phần Bản án hình sự phúc thẩm số 434/2019/HS-PT ngày 09/10/2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phần hình phạt đối với các bị cáo Lê Quốc C (C Cảo), Võ Văn Th (Cusin) và Bùi Tấn M; giữ nguyên hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số 80/2019/HS-ST ngày 27/6/2019 của Tòa án nhân dân quận TP, Thành phố Hồ Chí Minh đối với các bị cáo Lê Quốc C (C Cảo), Võ Văn Th (Cusin) và Bùi Tấn M.

3. Các quyết định khác tại Bản án hình sự phúc thẩm số 434/2019/HS-PT ngày 09/10/2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục có hiệu lực pháp luật.

4. Quyết định của Hội đồng giám đốc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Tp. Hồ Chí Minh (Hồ sơ vụ án);
- VKSNDCC tại Tp. Hồ Chí Minh;
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- TAND quận TP, Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND quận TP, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Cơ quan Thi hành án hình sự, Công an quận TP, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Cơ quan Thi hành án hình sự, Công an huyện B Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Cơ quan Thi hành án hình sự, Công an quận Tân B, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Cơ quan Thi hành án hình sự, Công an quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Chi cục THADS quận TP, Tp. Hồ Chí Minh;
- UBND xã Vĩnh Lộc A, H.B Chánh, Tp.Hồ Chí Minh;
- UBND phường 15, quận Tân B, Tp. Hồ Chí Minh;
- UBND phường Tam Phú, Q. Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh;
- Người bị kết án;
- Lưu: P.LTHS, P.GĐKT1, HS, THS (NVM).

TM. ỦY BAN THẨM PHÁN
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Đức Xuân